

Số: 70/2020/QĐST-HNGĐ

Thị xã Phú Thọ, ngày 10 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 55/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2020 về việc tranh chấp “Hôn nhân và gia đình” giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Nguyệt N - sinh năm 1985.

Bị đơn: Anh Phan Tiến D - sinh năm 1984.

Đều trú tại: Khu Đ (khu 7 cũ), xã V, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1 - Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh thị xã Phú Thọ, Phú Thọ II.

Địa chỉ: Km2, đường 315, phường H, thị xã Phú Thọ, Phú Thọ.

Do ông Thiệu Văn C - Chức vụ: Giám đốc giao dịch P - Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh thị xã Phú Thọ Phú Thọ II đại diện theo ủy quyền.

2 - Ngân hàng TMCP Việt Nam thịnh vượng – Chi nhánh T, phòng giao dịch Trung Hòa Nhân Chính.

Địa chỉ: Tòa nhà 29T1, khu 05 Đông Nam Trần Duy H, phường T, quận Cầu Giấy, thành phố H.

3 - Ngân hàng TMCP Việt Nam thịnh vượng – Chi nhánh Kinh Đô.

Địa chỉ: Số 292 - Tây Sơn, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn

và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Nguyệt N và anh Phan Tiến D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về con chung: Chị Nguyễn Thị Nguyệt N trực tiếp nuôi cháu Phan Nguyễn Quỳnh A 25/10/2007; Anh Phan Tiến D trực tiếp nuôi cháu Phan Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 16/6/2016;. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Nguyễn Thị Nguyệt N, anh Phan Tiến D có quyền, nghĩa vụ thăm nom, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở.

+ Về tài sản chung: Ghi nhận sự thoả thuận của chị Nguyễn Thị Nguyệt N và anh Phan Tiến D như sau:

Anh D sở hữu và sử dụng các tài sản gồm:

01 thửa đất diện tích 2.037 m² thuộc số thửa 212, tờ bản đồ số 38 ở khu 7 (nay là khu Đ), xã V, thị xã Phú Thọ đã được UBND thị xã Phú Thọ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BV 605 610 ngày 28 tháng 5 năm 2015 đứng tên Phan Tiến D;

01 thửa đất diện tích 124,4m² thuộc số thửa 269-1, tờ bản đồ số 38 ở khu 7 (nay là khu Đ), xã V, thị xã Phú Thọ đã được UBND thị xã Phú Thọ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CO 328065 ngày 06/9/2018 đứng tên Phan Tiến D;

01 xe ô tô nhãn hiệu For- Chansit 16 chỗ, Biển kiểm soát 19B - 008.50 đăng ký xe mang tên Phan Tiến D; 01 xe ô tô nhãn hiệu For - Chansit 16 chỗ, Biển kiểm soát 19B - 015.96 đăng ký xe mang tên Phan Tiến D.

Anh Phan Tiến D thanh toán chênh lệch tài sản cho chị Nguyễn Thị Nguyệt N 600.000.000đ (Sáu trăm triệu đồng). Xác nhận ngày 22/4/2020 anh D đã thanh toán và chị N đã nhận đủ số tiền trên.

+ Về công nợ: Ghi nhận sự thoả thuận của các đương sự như sau:

Anh Phan Tiến D có nghĩa vụ trả nợ cho:

1/. Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Phú Thọ Phú Thọ II – Phòng giao dịch Phong Châu tổng số tiền gốc là 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng) và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kết số 2701LAV2018.01225 ngày 13/8/2018 cho đến khi trả nợ xong. Duy trì Hợp đồng thế chấp tài sản số BV 605610/2018 ngày 13/8/2018 giữa bên thế chấp là ông Phan Tiến D và bà Nguyễn Thị Nguyệt N với bên nhận thế chấp là Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Phú Thọ Phú Thọ II – Phòng giao dịch Phong Châu. Tài sản thế chấp là: quyền sử dụng thửa đất diện tích 2.037 m² thuộc số thửa 212, tờ bản đồ số 38 ở khu 7 (nay là khu Đ), xã V, thị xã Phú Thọ theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BV 605 610 ngày

28/5/2015 của UBND thị xã Phú Thọ đứng tên Phan Tiến D để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ

2/. Ngân hàng TMCP Việt Nam thịnh vượng – Chi nhánh Kinh Đô 372.980.000 đồng (Ba trăm bảy mươi hai triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng) tiền gốc và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô đã ký kết số LN1903211299997 ngày 25/3/2019 cho đến khi trả nợ xong. Duy trì Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1903211299997 ngày 25/3/2019 giữa bên thế chấp là ông Phan Tiến D và bà Nguyễn Thị Nguyệt N với bên nhận thế chấp là Ngân hàng TMCP Việt Nam thịnh vượng – Chi nhánh Kinh Đô. Tài sản thế chấp là: xe ô tô nhãn hiệu For - Chansit 16 chỗ, Biển kiểm soát 19B 015.96 đăng ký xe mang tên Phan Tiến D để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ.

Chị Nguyễn Thị Nguyệt N không phải thanh toán chênh lệch nghĩa vụ trả nợ cho anh Phan Tiến D.

+ Về công sức: Không có.

+ Về án phí: Chị Nguyễn Thị Nguyệt N tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002452 ngày 22/4/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Thọ. Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị Nguyệt N 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ny sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND thị xã;
- Chi cục THADS thị xã;
- UBND xã V;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Thúy